

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**
Bản án số: 22/2024/HSST
Ngày: 05/4/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Quang Lịch;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Hạnh và bà Vũ Thị Thuý Đông.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Tuấn Thành;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2024; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/HSST - QĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Sinh trú quán: Thôn T, xã B, TP H, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết), con bà Vũ Thị L; gia đình bị cáo có hai anh em bị cáo là con lớn; Bị cáo chưa có vợ; bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/01/2018 bị cáo Đ đã chấp hành xong bản án.

- Ngày 10/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/6/2021 Đ đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H

- Có mặt tại phiên Toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 15/12/2023 tại ngã ba đường P giao với ngõ T, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an phường A, thành phố H, bắt quả tang Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1996, trú tại: Thôn T, xã B,

thành phố H, tỉnh Hưng Yên, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra Đ tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay phải của Đ 01 túi nilon, kích thước 02x02cm, bên trong có chứa 07 viên nén màu hồng; 01 túi nilon kích thước 01x01cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Đ khai 07 viên nén màu hồng là ma túy dạng “Ngựa” và chất tinh thể màu trắng là ma túy dạng “đá”, Đ cất dấu để sử dụng cho bản thân. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa Đ về trụ sở Công an để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon, kích thước 02x02cm, bên trong có chứa 07 viên nén màu hồng; 01 túi nilon kích thước 01x01cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe máy loại Exater Yamaha màu đen, BKS: 89B2 – 194.45.

Ngày 15/12/2023 Cơ quan CSĐT- Công an thành phố H đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1996 tại: Thôn T, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Nguyễn Quang Đ khai: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2023 Đ điều khiển xe mô tô Exciter, BKS: 89B2 – 194.45 (chiếc xe này Đ mượn của một người tên là T1 nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) đi xuống khu vực B, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên để mua ma túy sử dụng. Khi Đ đi đến nơi thì nhìn thấy 01 người đàn ông dáng vẻ giống người nghiện ma túy, Đ đi đến nói chuyện và hỏi người đàn ông “*anh để cho em 1 triệu đá với ngựa*”, ý Đ hỏi mua ma túy tổng hợp dạng “đá” và “ngựa” của người đàn ông 1.000.000 đồng. Người đàn ông đồng ý. Đ đưa cho người đàn ông 1.000.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho Đ 01 túi nilon bên trong có chứa 07 viên nén màu hồng và 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Do Đ đã sử dụng ma túy từ năm 2017 nên Đ biết 07 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp dạng “ngựa”, 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng “đá”. Sau đó Đ cầm ma túy trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi Đ đi đến ngã ba đường P giao với ngõ T, phường A, thành phố H, thì Đ dừng lại ngồi nghỉ thì tổ công tác Công an phường An Tảo, thành phố H đi đến kiểm tra. Do sợ hãi nên Đ đã thả gói ma túy đang cầm trên tay phải xuống nền đường nhưng sau đó Đ nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đ đã tự giác nhặt gói ma túy lên rồi giao nộp cho Công an. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 02 gói ma túy và đưa Đ về trụ sở để làm việc.

Kết luận giám định số 15/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H, kết luận: Chất dạng viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong, có khối lượng là: 0,673g (không phẩy sáu bảy ba gam) là ma túy, loại: Methamphetamine. Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong, có khối lượng là: 0,207 g (không phẩy hai không bảy ba gam) là ma túy, loại: Methamphetamine. H lại 01 phong bì niêm phong ghi số 15/ KL-KTHS(MT), bên trong có 0,831g (không phẩy tám ba một gam) ma túy, loại Methamphetamine; 02 túi nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho **Nguyễn Quang Đ. Đ** khai đây là lần đầu tiên mua ma túy của người đàn ông này, **Đ** không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này; Việc mua bán ma túy giữa **Đ** với người đàn ông không có ai biết, chứng kiến, không có tài liệu gì chứng minh. Do đó, Cơ quan điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho **Đ** nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS: 89B2- 194.45, số khung: RLCUG1010LY244340, số máy: G3D4E1015372 Đạo sử dụng đi mua ma túy ngày 15/12/2023. Xe đăng ký mang tên chủ sở hữu là chị **Nguyễn Thị H1** sinh năm 2002, địa chỉ **thôn B, xã Q, thành phố H**. Năm 2022 chị **H1** đã bán chiếc xe này cho một người tên là **M** (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Chiếc xe mô tô này không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong ghi số 15/ KL-KTHS(MT) của **Phòng K - Công an tỉnh H**, bên trong có 0,831g (không phải tám ba một gam) ma túy, loại Methamphetamine; 02 túi nolon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS: 89B2 - 194.45, số khung: RLCUG1010LY244340, số máy: G3D4E1015372 đang được lưu giữ tại kho vật chứng **Công an thành phố H** chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo **Nguyễn Quang Đ** thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-TPHY ngày 21/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo **Nguyễn Quang Đ** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo **Đ** đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người đúng tội không bị oan sai, đồng thời bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang Đ** từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của **Phòng K - Công an tỉnh H** ghi số 15/ KL-KTHS(MT), bên

trong có: 0,831g (không phải tám ba một gam) ma túy, loại Methamphetamine; 02 túi nolon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Trả lại cho bị cáo Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS: 89B2- 194.45, số khung: RLCUG1010LY244340, số máy: G3D4E1015372.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 29 - 30); Biên bản niêm phong vật chứng thu giữ được (BL 31); lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Anh T2 (BL 30 và BL 82 - 85); Bản Kết luận giám định số 15/KL - KTHS (MT), ngày 18/12/2023 của Phòng K - Công an tỉnh H (BL 39), cùng với các tài liệu khác có liên quan trong hồ sơ vụ án, nên đã đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 15/12/2023 tại ngã ba đường P giao với ngõ T, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Quang Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,880g (không phải tám tám không gam) Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Không.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã được nhà nước giáo dục bằng hình phạt tù về ma túy nên bị cáo, nhận thức rất rõ việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như làm suy kiệt

về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của **Phòng K - Công an tỉnh H** ghi số 15/ KL-KTHS(MT), bên trong có 0,831g (không phân tám ba một gam) Methamphetamine; 02 túi nolon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS: 89B2- 194.45, số khung: RLCUG1010LY244340, số máy: G3D4E1015372 Đạo sử dụng đi mua ma túy ngày 15/12/2023. Xe đăng ký mang tên chủ sở hữu là chị **Nguyễn Thị H1** sinh năm 2002, địa chỉ **thôn B, xã Q, thành phố H**. Năm 2022 chị **H1** đã bán chiếc xe này cho một người tên là **M** (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Bị cáo khai nhận là mượn của anh **T1** bạn của bị cáo, nhưng không biết địa chỉ anh **T1** ở đâu. Qua tra cứu chiếc xe mô tô này không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Hiện bị cáo là người đang quản lý chiếc xe máy này và chiếc xe máy này không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Quang Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 38 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106; điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về chế độ án lệ phí Tòa án.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang Đ** 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2023.

[3] Biện pháp tư pháp:

Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của **Phòng K - Công an tỉnh H** ghi số 15/ KL-KTHS(MT), bên trong có

0,831g (không phải tám ba một gam) Methamphetamine; 02 túi nolon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Trả lại cho bị cáo **Đ** 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, BKS: 89B2- 194.45, số khung: RLCUG1010LY244340, số máy: G3D4E1015372.

(*Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan điều tra giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hưng Yên*).

[4] Về án phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Quang Đ** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo **Nguyễn Quang Đ** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- VKSND TP. Hưng Yên
- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- Công an TP. Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS TP. Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quang Lịch